

Số: 199/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện ảnh  
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Quy hoạch và kế hoạch nâng cấp, xây mới các công trình văn hóa (nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học, nghệ thuật) giai đoạn 2012 - 2020”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Quy hoạch) với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG**

1. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn nhân lực của ngành điện ảnh để sản xuất, phổ biến nhiều tác phẩm điện ảnh có giá trị tư tưởng, giáo dục, thẩm mỹ và giải trí nhằm đáp ứng nhu cầu về đời sống tinh thần ngày càng cao của nhân dân, hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển toàn diện con người Việt Nam, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Gắn với thực hiện Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, bảo đảm phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng và quy hoạch nâng cấp xây mới các công trình văn hoá đã được phê duyệt.

3. Phát huy thế mạnh của điện ảnh, bảo đảm phù hợp với đặc điểm đời sống tinh thần của từng vùng, địa phương, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu hướng phát triển của điện ảnh thế giới. Hướng tới bảo đảm sự công bằng hợp lý trong hưởng thụ điện ảnh giữa các vùng, miền, giữa thành thị và nông thôn. Tăng tỷ lệ phim Việt Nam chiếu tại hệ thống rạp và trên sóng truyền hình cả nước.

4. Tận dụng tối đa hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật và phát huy khả năng nguồn nhân lực điện ảnh hiện có; huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển điện ảnh có trọng tâm, trọng điểm vào các vùng, miền theo những dự án cụ thể.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động điện ảnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực điện ảnh dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát:

Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, phát triển ngành điện ảnh theo hướng công nghiệp, hiện đại và hội nhập, mang đậm bản sắc dân tộc, phục vụ tốt nhu cầu về đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Từng bước phấn đấu xây dựng điện ảnh Việt Nam trở thành nền điện ảnh mạnh trong khu vực Đông Nam Á và châu Á.

### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Về xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh: Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật điện ảnh trong cả nước phù hợp với sự phát triển của kỹ thuật và công nghệ điện ảnh tiên tiến của thế giới. Phấn đấu đến năm 2030 trang bị hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh hiện đại, đồng bộ đảm bảo sự phát triển vững chắc và hài hòa của điện ảnh Việt Nam.

- Đầu tư phát triển các trung tâm điện ảnh tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng, tập trung vào đào tạo nguồn nhân lực; phát triển sản xuất, phát hành và phổ biến phim; nghiên cứu khoa học và lưu trữ điện ảnh; tổ chức các Liên hoan phim, sự kiện điện ảnh lớn trong nước và quốc tế:

+ Rà soát quy hoạch, sắp xếp lại tổ chức, đầu tư trang thiết bị kỹ thuật đối với trung tâm kỹ thuật điện ảnh và trường quay hiện có tại thành phố Hà Nội; đầu tư xây mới 01 trường quay tại Thành phố Hồ Chí Minh và 01 trường quay tại thành phố Đà Nẵng với trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, bảo đảm đáp

ứng nhu cầu phục vụ khâu kỹ thuật tiền kỳ, hậu kỳ trong sản xuất phim theo công nghệ hiện đại. Quy mô đất xây dựng trường quay tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh khoảng từ 100 đến 150 ha, tại thành phố Đà Nẵng khoảng từ 50 đến 70 ha, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt. Huy động vốn đầu tư theo cơ chế xã hội hóa là chủ yếu, trong đó Nhà nước hỗ trợ đầu tư một số hạng mục ban đầu.

+ Xây dựng mới tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh mỗi thành phố 01 trung tâm chiếu phim hiện đại, bảo đảm yêu cầu tổ chức Liên hoan phim quốc gia và Liên hoan phim quốc tế (tại Hà Nội) và các sự kiện điện ảnh trong nước và quốc tế khác.

+ Rà soát, kiện toàn tổ chức quản lý, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ sở điện ảnh thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

+ Đầu tư đổi mới trang thiết bị kỹ thuật lưu trữ phim phù hợp, đạt tiêu chuẩn; tiếp tục đầu tư, hoàn thiện dự án xây dựng khu lưu trữ hình ảnh động thuộc Viện Phim Việt Nam.

- Phát triển, nâng cao năng lực sản xuất, phát hành, phổ biến của các cơ sở điện ảnh tại các địa phương:

+ Từng bước phát triển các cơ sở điện ảnh tại 03 đến 05 tỉnh, thành phố trọng điểm tại mỗi khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam.

+ Cải tạo, nâng cấp khoảng 24 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Bắc, 16 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Trung, 08 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Nam; phần đầu xây dựng mới khoảng 10 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Bắc, 15 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Trung, 24 rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố miền Nam với trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đạt tiêu chuẩn, trong đó ưu tiên các địa phương chưa có rạp chiếu phim.

+ Phần đầu mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khoảng từ 01 đến 02 cụm rạp chiếu phim với trang bị kỹ thuật phù hợp, đạt tiêu chuẩn. Quy hoạch, sắp xếp trung tâm phát hành phim và chiếu bóng là đơn vị sự nghiệp có thu; thực hiện tốt hoạt động chiếu phim lưu động phục vụ đồng bào ở miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật phù hợp cho Đội chiếu phim lưu động ở miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn.

+ Thực hiện khai thác, cung cấp bối cảnh quay phim phục vụ sản xuất phim trong nước, hợp tác sản xuất và cung cấp dịch vụ làm phim với nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Về đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển điện ảnh: Xây dựng đội ngũ các nhà biên kịch, đạo diễn, quay phim, thiết kế mỹ thuật, họa sỹ hóa trang, diễn viên, chuyên gia kỹ thuật công nghệ, nhà lý luận phê bình, nhà sản



xuất phim, nhà phát hành phim, nhà quản lý điện ảnh được đào tạo chuyên sâu, có đủ trình độ và năng lực phát triển nền điện ảnh Việt Nam dân tộc, hiện đại, nhân văn. Phấn đấu đến năm 2030, Điện ảnh Việt Nam có đội ngũ sáng tác, sản xuất phim có trình độ chuyên môn cao trong khu vực Đông Nam Á và châu Á, trong đó có những tài năng được quốc tế công nhận.

- Đào tạo trong nước:

Bảo đảm chất lượng và bảo đảm số lượng đào tạo chính quy đối với các ngành nghề chủ yếu. Bình quân mỗi năm đào tạo 15 - 20 Đạo diễn, 10 - 15 Nhà sản xuất phim, 10 - 15 Biên kịch, 10 Lý luận - phê bình, 10 - 15 Nhà phát hành phim, 10 - 20 Quay phim, 10 Thiết kế mỹ thuật, 15 - 20 Kỹ thuật - công nghệ, 5 - 10 Họa sỹ hóa trang, 25 - 30 Diễn viên; mở thêm ngành đào tạo Nhà sản xuất phim, Nhà phát hành phim, Họa sỹ hóa trang; thực hiện mô hình du học tại chỗ cho sinh viên điện ảnh.

Mở các lớp đào tạo, thực tập ngắn hạn để nâng cao tay nghề. Bình quân mỗi năm tổ chức đào tạo, thực tập ngắn hạn cho 20 - 30 Đạo diễn, 10 - 15 Nhà sản xuất phim, 10 - 15 Nhà phát hành phim, 10 - 15 Biên kịch, 10 - 15 Quay phim, 10 - 15 Thiết kế mỹ thuật, 15 - 20 Kỹ thuật - công nghệ, 5 - 10 Họa sỹ hóa trang, 15 - 20 Diễn viên.

Nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội và Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó chú trọng nâng cao trình độ giảng viên, cải tiến giáo trình giảng dạy và xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác giảng dạy và học tập.

- Đào tạo ở nước ngoài:

Tổ chức đào tạo chính quy dài hạn và các lớp đi thực tập nâng cao tay nghề ngắn hạn ở nước ngoài. Bình quân mỗi năm đào tạo chính quy dài hạn 03 - 05 Đạo diễn, 03 - 05 Nhà sản xuất phim, 03 - 05 Nhà phát hành phim, 03 - 05 Biên kịch, 03 - 05 Quay phim, 03 - 05 Kỹ thuật - công nghệ; cử 01 - 02 đoàn đi thực tập nâng cao tay nghề cho 05 - 10 Đạo diễn, 05 - 10 Nhà sản xuất phim, 05 - 10 Nhà phát hành phim, 05 - 10 Biên kịch, 05 - 10 Quay phim, 05 - 10 Kỹ thuật - công nghệ, 03 - 05 Họa sỹ hóa trang.

### III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi cho đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn nhân lực điện ảnh:

a) Khảo sát, đánh giá hiện trạng, công tác quản lý, khai thác nguồn nhân lực, các công trình điện ảnh, bảo đảm việc đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình điện ảnh thực hiện theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định pháp luật hiện hành; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

b) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích, huy động vốn từ các thành phần kinh tế trong nước và quốc tế, các nguồn tài trợ hợp pháp đầu tư vào các công trình điện ảnh; khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp kinh phí, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh. Tăng cường tự chủ hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập điện ảnh.

c) Bố trí đất đai, mặt bằng có vị trí thuận lợi và quy mô phù hợp để xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh.

d) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa ngành điện ảnh với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình các địa phương trong việc sử dụng trang thiết bị kỹ thuật; hợp tác sản xuất, phát sóng, phổ biến phim Việt Nam, bảo đảm tăng tỷ lệ phim Việt Nam tại hệ thống rạp và trên sóng truyền hình cả nước.

2. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh:

a) Ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) ưu tiên bố trí vốn đầu tư để nâng cấp, mở rộng và xây mới các công trình điện ảnh quy mô lớn tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng; hỗ trợ một phần kinh phí để cải tạo, nâng cấp, xây mới các rạp chiếu phim có quy mô phù hợp tại các địa phương nhận trợ cấp cân đối từ ngân sách trung ương, trong đó ưu tiên cho các địa phương thuộc các địa bàn khó khăn; hỗ trợ kinh phí xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác giảng dạy và học tập, đào tạo nâng cao trình độ giảng viên, cải tiến giáo trình tại trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội và trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh.

Các địa phương chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương kết hợp với kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương (đối với các địa phương nhận trợ cấp cân đối từ Trung ương) để đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây mới các rạp chiếu phim, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật cho các đơn vị sự nghiệp điện ảnh, các Đội chiếu phim lưu động.

Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với các dự án xã hội hóa trong đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh.

b) Tập trung huy động các nguồn vốn và đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực. Chú trọng huy động nguồn vốn từ các thành phần kinh tế, nhất là từ các doanh nghiệp, đồng thời tăng cường thu hút các nguồn vốn từ nước ngoài, các nguồn viện trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam.

c) Tăng cường xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực điện ảnh, tăng nguồn thu hợp pháp sử dụng cho đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh.



### 3. Quán triệt nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn xã hội:

Tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của điện ảnh đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước; giáo dục và định hướng thẩm mỹ cho nhân dân; bảo đảm quyền hưởng thụ văn hóa bình đẳng cho nhân dân trên mọi vùng, miền trong cả nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chiến lược và Quy hoạch phát triển điện ảnh nhằm thu hút sự quan tâm của xã hội, thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành điện ảnh.

4. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển điện ảnh: Tăng cường giới thiệu phim Việt Nam ra thế giới và giới thiệu phim xuất sắc, có giá trị của nước ngoài tại Việt Nam; xây dựng thương hiệu Liên hoan Phim quốc tế Hà Nội; mở rộng hợp tác, liên doanh sản xuất phim với nước ngoài, kết hợp giữa điện ảnh với du lịch để quảng bá đất nước, nét đặc sắc của các vùng, miền; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Quy hoạch; định kỳ 03 năm một lần báo cáo Thủ tướng Chính phủ; kịp thời kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

b) Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực điện ảnh, bảo đảm thực hiện Quy hoạch.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính xác định nhiệm vụ và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho điện ảnh, cân đối vốn và các nguồn lực khác; huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước cho phát triển điện ảnh theo Quy hoạch.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí kinh phí triển khai thực hiện Quy hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành tiêu chuẩn, định mức đất dành cho xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh; hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trong đó dành quỹ đất cho đầu tư phát hành hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh.

5. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành tiêu chuẩn thiết kế, suất đầu tư và định mức xây dựng công trình điện ảnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng để bố trí vị trí và diện tích đất phù hợp để xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh.

6. Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ, chức năng liên quan tới tăng cường năng lực cơ sở đào tạo, phát triển nguồn nhân lực điện ảnh, chính sách ưu đãi và thu hút nhân tài cho ngành điện ảnh theo Quy hoạch.

7. Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và ban hành cơ chế hợp tác sản xuất, phát sóng, phổ biến phim Việt Nam tại hệ thống rạp và trên sóng truyền hình cả nước.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

b) Duy trì, củng cố và phát huy hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật và nguồn nhân lực điện ảnh hiện có; không sáp nhập cơ sở điện ảnh với các cơ sở văn hóa khác.

c) Bố trí đất đai, mặt bằng có vị trí và quy mô phù hợp để xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh tại địa phương. Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với quy hoạch xây dựng chung của địa phương.

d) Thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh theo quy định pháp luật về khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

đ) Cân đối nguồn lực và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh thuộc phạm vi quản lý của địa phương, chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương trong đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh theo quy định pháp luật.

e) Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Quy hoạch thuộc phạm vi quản lý của địa phương và định kỳ 03 năm một lần gửi báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Quy hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành. Tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của điện ảnh; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chiến lược và Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).XH *AV*

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**